

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 160/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Huy H, sinh năm: 1990 và chị Phan Thị U sinh năm: 1991.

Cùng trú tại địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Anh Y; sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về số tiền phải trả: Anh A Y phải trả cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U tổng số tiền tính đến ngày 28/10/2021 là 15.581.000 đồng (*Mười lăm triệu năm trăm tám mươi một ngàn đồng*); trong đó: nợ gốc: 12.636.000 đồng (*Mười hai triệu, sáu trăm ba sáu ngàn đồng*) và tiền lãi 0.9%/tháng tính đến ngày 28/10/2021 là 2.945.000 đồng (*Hai triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*). Và không yêu cầu gì thêm.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh A J nhận chịu toàn bộ số tiền là 389.525 đồng (*Ba trăm tám mươi chín ngàn năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn

trả cho anh Phạm Huy H và chị Phan Thị U số tiền 387.000 đồng (*Ba trăm tám bảy ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001573 ngày 18/10/2021 của Chi cục thi hành dân sự huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trọng Hàn**